

KẾ HOẠCH
PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG TIỂU HỌC MẠC THỊ BƯỚI
GIAI ĐOẠN 2025-2030 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG HƯỚNG, CHẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

Căn cứ chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước về giáo dục, đào tạo nói chung, giáo dục tiểu học nói riêng. Nhằm thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Nam Sách; Căn cứ Nghị quyết số 32 - NQ/HU ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện”; Căn cứ kế hoạch số 59/ KH – UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 32 -NQ/HU ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện” đòi hỏi các trường tiểu học nói chung và trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi nói riêng cần xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao phó.

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, quy hoạch phát triển giáo dục cũng như các điều kiện thực tế và mục tiêu phát triển của nhà trường. Việc xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược cũng như đưa ra các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Lãnh đạo nhà trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường của trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường Tiểu học trên địa bàn huyện Nam Sách xây dựng ngành giáo dục Hải Dương phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG.

1. Sự cần thiết của phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 32 -NQ/HU ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện”; đồng thời để từng ngày đáp ứng các nhu cầu học tập và phát triển, vui chơi của học sinh. Tiếp tục phấn đấu xây dựng nhà trường trở thành địa chỉ giáo dục uy tín, chất lượng trên địa bàn huyện Nam Sách. Phấn đấu xây dựng ngành giáo dục Nam Sách nói riêng, giáo dục tỉnh Hải Dương nói chung theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế.

2. Phương hướng

- Đảm bảo công tác tuyển sinh đầu cấp, nâng cao chất lượng của trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.
- Tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương, lãnh đạo ngành trong việc quy hoạch tổng thể trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi đến năm 2030.
- Xây dựng nhà trường văn hóa, giáo dục con người biết xây dựng môi trường văn hóa. Tạo điều kiện để giáo viên cống hiến, học sinh được phát triển toàn diện. Đào tạo và bồi dưỡng bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với yêu cầu đổi mới toàn diện, đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018, đạt chuẩn Công nghệ thông tin, chuẩn ngoại ngữ. Nâng cao tỉ lệ giáo viên trên chuẩn đáp ứng yêu cầu về kỹ năng công dân số trong thời kỳ hội nhập, phát triển của đất nước.
- Đổi mới mạnh mẽ đồng bộ nội dung, hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, năng lực sáng tạo cho học sinh...
- Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường, công tác chuyển đổi số, thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng và đào tạo tuyển chọn cán bộ, giáo viên có uy tín, chất lượng, trách nhiệm với công việc.
- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa Giáo dục, xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường, thực hiện mô hình thư viện xanh, thư viện thân thiện, thư viện số.
- Duy trì mối quan hệ giữa nhà trường với các cơ quan quản lý, cơ quan hữu quan, cấp ủy chính quyền địa phương và nhân dân.

3. Mục tiêu

3.1 Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu hướng phát triển của đất nước và thời đại; giữ vững trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

3.2 Mục tiêu cụ thể

a. Đội ngũ cán bộ, giáo viên
+ Đội ngũ thực tế:

| Chức danh | SL | Nữ | Trình độ CM | | CD | HL | Chính trị | | Tin học | | | | Ngoại ngữ | | | | |
|---------------------|-----------|-----------|-------------|-----------|----------|----------|-----------|----------|----------|-----------|----------|----------|-----------|-----------|----------|----------|---|
| | | | Th.S | ĐH | | | Đảng | TC LL CT | A (CB) | B (NC) | ƯD CN TT | TC Đ Đ H | A | B/A2 | B1/B2 | CD Đ H | |
| 1. CBQL | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Hiệu trưởng | 1 | | | 1 | | | 1 | 1 | | 1 | | | 1 | | | | |
| - P. Hiệu trưởng | 1 | 1 | | 1 | | | 1 | 1 | | 1 | | | | | | | 1 |
| 2. GIÁO VIÊN | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Chủ nhiệm lớp | 15 | 15 | | 15 | | | 11 | 2 | | 13 | 2 | | 6 | 8 | | | |
| - Dạy Âm nhạc | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Dạy Mĩ thuật | 1 | 1 | | 1 | | | 1 | | | 1 | | | 1 | | | | |
| - Dạy Thể dục | 1 | | | 1 | | | 1 | | | 1 | | | | 1 | | | |
| - Dạy Tin học | 1 | 1 | | 1 | | | | | | | | 1 | | 1 | | | |
| - Dạy Tiếng Anh | 2 | 2 | | 2 | | | 2 | | | 2 | | | | | | 2 | |
| - Tổng phụ trách | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - GVCTPC | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3. NV | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Kế toán | 1 | 1 | | 1 | | | | | | 1 | | | 1 | | | | |
| - Văn thư | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - TV-TB | 1 | 1 | | 1 | | | | | | 1 | | | 1 | | | | |
| - Y tế | 1 | 1 | | | | 1 | 1 | | 1 | | | | 1 | | | | |
| - Bảo vệ | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| - Phục vụ | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| T. CỘNG | 25 | 23 | 0 | 24 | 0 | 1 | 18 | 4 | 2 | 20 | 2 | 1 | 11 | 10 | 2 | 1 | |

+ Mục tiêu: Phân đầu đủ đội ngũ CBGVNV theo vị trí việc làm. Tăng dần tỉ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp; Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Phân đầu có cán bộ, giáo viên đạt trình độ trên chuẩn. Đánh giá xếp loại viên chức đạt 20% HTXSNNV; 80% HTTNV. Xếp loại Chuẩn NNGVPT: Tốt: 60%; Khá: 40%.

b. Qui mô giáo dục

| TT | Năm học | Tổng số | | Hạng trường |
|----|---------------------|---------|--------|-------------|
| | | Số HS | Số lớp | |
| 1 | Năm học 2025 - 2026 | 470 | 15 | 3 |
| 2 | Năm học 2026 - 2027 | 470 | 15 | 3 |
| 3 | Năm học 2027 - 2028 | 470 | 15 | 3 |
| 4 | Năm học 2028 - 2029 | 460 | 14 | 3 |
| 5 | Năm học 2029 - 2030 | 460 | 14 | 3 |

Đảm bảo tỉ lệ học sinh/lớp toàn trường dưới 35 học sinh/lớp.

c. Cơ sở vật chất

Phát triển cơ sở vật chất, thiết bị trường học đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy học và ngày càng hiện đại hơn, có đầy đủ phương tiện, thiết bị phục vụ hoạt động của nhà trường. Đến năm 2030 diện tích mở rộng 9000 m², mỗi học sinh đạt 20 m².

| S TT | Tên phòng | Số lượng | Trang thiết bị cần thiết |
|------|-------------------------------------|----------|---|
| 1 | Phòng lớp học | 15 phòng | Đảm bảo diện tích, đủ bàn ghế, bảng, hệ thống làm mát, ánh sáng, phương tiện nghe nhìn. |
| 2 | Phòng bộ môn TA, MT, AN, TH | 4 phòng | Đảm bảo diện tích, đủ bàn ghế, bảng, hệ thống làm mát, ánh sáng, phương tiện nghe nhìn, máy tính. |
| 3 | Hiệu trưởng | 1 phòng | Bàn làm việc máy tính, bàn tiếp khách, hệ thống camera quản l chung. |
| 4 | P. Hiệu trưởng | 1 phòng | Bàn làm việc máy tính, tủ giá |
| 5 | Thư viện | 2 phòng | Tủ sách, tủ mục lục, máy tính, bảng biểu trang trí, bàn đọc học sinh |
| 6 | Phòng thiết bị DH. | 1 phòng | Các thiết bị dạy học |
| 7 | Y tế | 1 phòng | Cân sức khỏe, thiết bị đo thị lực, tủ thuốc, bàn làm việc, máy tính |
| 8 | Phòng họp | 1 phòng | Bàn làm việc, máy tính. |
| 9 | Phòng truyền thống và hoạt động Đội | 1 phòng | Trung bày truyền thống, cờ, trống, thiết bị loa máy. |
| 10 | Phòng tổ chuyên | 3 phòng | Tủ hồ sơ, bàn họp, biểu bảng |

| | môn | | |
|----|------------------------------------|----------------------|--|
| 11 | Sân tập thể thao, sân bóng đá mini | 2.500 m ² | Bộ đồ chơi vận động, Có cột bóng rổ, xà đơn, xà kép |
| 12 | Sân chơi | 600 m ² | Có ghế đá, lát gạch cứng, trồng cây bóng mát |
| 13 | Phòng bảo vệ | 1 phòng | Tivi, giường bàn ghế |
| 14 | Bếp nấu | 1 phòng | Thiết bị nấu ăn, vệ sinh |
| 15 | Phòng ăn | 1 phòng | Bàn ăn, dụng cụ phục vụ ăn bán trú |
| 16 | Phòng nghỉ | 5 phòng | Giường nằm, hệ thống làm mát, ánh sáng, phương tiện nghe nhìn. |
| 17 | Nhà đa năng | 300 m ² | Phương tiện tập luyện thể dục, thể thao |
| 18 | Bể bơi | 300 m ² | Phương tiện giáo dục bơi, dạy bơi |

d. Chất lượng giáo dục

*** Chất lượng học tập:**

+ 100% học sinh được đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục từ Hoàn thành trở lên, trong đó xếp loại Hoàn thành tốt chiếm từ 60% trở lên;

+ Cuối năm học, 100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 4 hoàn thành chương trình lớp học;

+ 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 (Hoàn thành chương trình tiêu học);

+ Có từ 60% trở lên học sinh được khen thưởng xuất sắc và tiêu biểu;

+ Có nhiều học sinh đạt giải tại các kì thi, kì giao lưu học sinh giỏi, học sinh năng khiếu cấp Huyện, Tỉnh, Quốc gia

*** Đánh giá về năng lực, phẩm chất và kỹ năng sống:**

+ 100% học sinh được đánh giá cuối năm học về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên, trong đó xếp loại Tốt chiếm từ 60% trở lên;

+ Học sinh được trang bị các kĩ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực; tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

III. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình nhà trường

1.1 Lịch sử phát triển nhà trường

Trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi nằm phía Đông - Bắc huyện Nam Sách, được thành lập từ năm 1954. Ngôi trường được vinh dự mang tên người nữ anh hùng Liệt sĩ Mạc Thị Bưởi, người con gái của quê hương đã hiến trọn tuổi xuân cho Cách mạng. Phát huy truyền thống hiếu học của quê hương Lương quốc Trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi, trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi đã phát triển không ngừng. Trong suốt 70 năm qua, mặc dù nhà trường gặp rất nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, nhưng các thế hệ thầy trò đã thực hiện tốt phong trào thi đua “**Đạy tốt - học tốt**”. Nhiều thế hệ giáo viên của nhà trường vẫn tâm huyết, yêu nghề, bám trường, bám lớp duy trì hoạt động và xây dựng phát triển nhà trường với phương châm “**Tất cả vì học sinh thân yêu**”.

Từ mái trường thân yêu này đã có nhiều thế hệ học sinh trưởng thành góp phần xây dựng đất nước và nêu cao truyền thống quê hương.

Hiện nay, bộ máy lãnh đạo của nhà trường gồm có Chi bộ, Lãnh đạo nhà trường; Các đoàn thể gồm: tổ chức Công đoàn; Đoàn Thanh niên; Hội đồng sư phạm nhà trường. Tháng 02 năm 2010, trường được Ủy ban nhân tỉnh Hải Dương công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Duy trì những thành tích đã đạt được đến tháng 7 năm 2017, nhà trường được UBND tỉnh Hải Dương công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

Trong các năm học tiếp theo, nhà trường luôn cố gắng kế thừa, phát huy những thành tích đã đạt được. Duy trì giữ vững trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ II. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường luôn đứng tốp đầu bậc học trong huyện. Nhà trường không ngừng phát triển cả về quy mô và chất lượng, thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục trong từng năm học và cả giai đoạn phát triển giáo dục Trường có đội ngũ cán bộ quản lý vững vàng, giáo viên có trình độ chuẩn theo luật giáo dục 2019 là 100%. Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, thống nhất, được nhân dân và cha mẹ học sinh tin tưởng. Nhiều năm liên tục trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc, Tập thể lao động Tiên tiến. Cụ thể: Năm học 2016 -2017 đạt tập thể lao động Xuất sắc; Năm học 2019 -2020 trường đạt tập thể lao động Xuất sắc được nhận cờ thi đua của UBND tỉnh Hải Dương; Năm học 2021-2022, trường đạt tập thể lao động Xuất sắc được nhận cờ thi đua của UBND tỉnh Hải Dương. Nhiều năm học trường đạt tập thể lao động Tiên tiến được UBND huyện tặng giấy khen. Thư viện đạt Thư viện Xuất sắc, thư viện mức độ II. Chi bộ nhiều năm liền đạt hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được được Đảng ủy xã Nam Tân, huyện ủy Nam Sách tặng giấy. Công đoàn luôn hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Liên đội hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tập thể nhà trường luôn được công nhận có quan đơn vị văn hóa trong nhiều năm liên tục. Đạt danh hiệu: "An toàn về an ninh trật tự". Các thầy, cô giáo luôn tích cực tự học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhiệt tình tâm huyết với nghề. Có nhiều thầy cô được cấp trên khen thưởng và công nhận danh hiệu CSTĐ, tặng giấy khen, bằng khen. Nhiều học sinh đạt giải cao trong các cuộc thi, giao lưu cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia.

1.2 Môi trường bên trong

a. Điểm mạnh

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ quản lý gồm 01 Hiệu trưởng dày dặn kinh nghiệm đã trải qua nhiều cương vị công tác nên đúc rút được nhiều kinh nghiệm, thường xuyên cập nhật hiểu biết và kỹ năng quản lý nhà trường. 01 Phó hiệu mới bổ nhiệm nhiệt tình, năng động trong công việc. Trường có 5 tổ trưởng và khối trưởng chuyên môn, 3 trưởng các đoàn thể, tất cả đều là Đảng viên, là lực lượng nòng cốt về chuyên môn của nhà trường, đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên 23 đ/c: trong đó GVVH: 15đ/c; GV chuyên: 5 đ/c; nhân viên kế toán: 01; nhân viên TV-TB: 01. Y tế – thủ quỹ: 01. Đội ngũ CBGV-NV đều có trình độ Đại học đạt chuẩn, trẻ, nhiệt tình, cập nhật tốt các kiến thức

chuyên ngành, ứng dụng CNTT, thường xuyên được bồi dưỡng, học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; biết hợp tác và gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Môi trường giáo dục trong nhà trường: Đội ngũ CBGV, NV trong nhà trường luôn có tinh thần đoàn kết nhất trí, và có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Cơ sở vật chất nhà trường được quan tâm đầu tư xây dựng khang trang về cơ bản đảm bảo đủ theo yêu cầu gồm: phòng học, phòng bộ môn, khu bán trú, các phòng phụ trợ ...Thiết bị dạy học đảm bảo tối thiểu theo quy định.

- Hoạt động giáo dục của nhà trường được sự quan tâm sâu sát và tạo điều kiện của Đảng ủy, UBND xã Nam Tân, sự chỉ đạo của UBND huyện Nam Sách và của Phòng GD&ĐT huyện Nam Sách.

- Phong trào giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây đã có nhiều khởi sắc: số lượng học sinh, giáo viên đạt giải các cấp ngày càng tăng về số lượng cũng như chất lượng.

- Các em học sinh đều ngoan, có ý thức học tập tốt. Nhiều em đã khắc phục khó khăn, có ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện; nhiệt tình tham gia các hoạt động tập thể, các phong trào thi đua.

- Cha mẹ học sinh quan tâm đến con em mình, phối hợp và ủng hộ nhà trường trong các hoạt động giáo dục để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

b. Điểm yếu

- Đội ngũ nhà trường nhiều năm liền thiếu theo biên chế được giao (giáo viên Âm nhạc) có giáo viên nghỉ hưu, nghỉ thai sản nên rất khó khăn trong việc bố trí, phân công chuyên môn đặc biệt là công tác bồi dưỡng đội ngũ.

- Một số học sinh vào học lớp một mắc bệnh lí như: tật ngôn ngữ, não úng thủy, tiếp thu chậm, ... có một số học sinh không có hồ sơ khuyết tật khá nhiều vì vậy ít nhiều gây khó khăn đối với giáo viên trong quá trình giáo dục đồng thời cũng ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Một số em học sinh do bố mẹ đi làm xa ở nhà với ông bà nên chưa tự giác học tập, còn lười học, ý thức chưa tốt.

- Một số ít gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc phối hợp với nhà trường trong giáo dục, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh còn có thái độ ỷ lại, phó thác cho giáo viên.

- Do ảnh hưởng số 3 năm 2024 nên nhiều cơ sở vật chất nhà trường bị sập, bị hỏng đã gây khó khăn khi tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh. Mặc dù có đủ các khối phòng quản trị, phòng học, phòng hỗ trợ, phục vụ học tập,... nhưng cơ sở vật chất chưa được đầu tư hiện đại do ngân sách hạn hẹp vì vậy cũng đã ít nhiều gây khó khăn cho giáo viên trong quá trình giáo dục, đặc biệt trong giai đoạn toàn ngành giáo dục đang hướng tới dạy học ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số vào giảng dạy để hướng đến mục tiêu giáo dục công dân số.

- Xã Nam Tân là một xã thuần nông, nguồn thu ngân sách chính của xã là từ sản xuất nông nghiệp vì thế việc tư cho nhà trường của địa phương cũng như vận động các nguồn đầu tư, tài trợ từ cha mẹ học sinh về cơ sở vật chất cho nhà trường là hết sức khó khăn.

1.3 Môi trường bên ngoài

a) Cơ hội

- Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, được sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Phòng Giáo dục & đào tạo Nam Sách; sự ủng hộ của quần chúng nhân dân trên địa bàn xã Nam Tân.

- Sự năng động sáng tạo của Lãnh đạo nhà trường và bộ phận cốt cán; sự lãnh đạo trực tiếp có hiệu quả của Chi bộ; sự đoàn kết nhất trí cao của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; sự hỗ trợ đắc lực của toàn xã hội trong đó có cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

- Nhu cầu về việc nâng cao chất lượng giáo dục cao ngày càng tăng.

- Đảng và nhà nước khẳng định giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Địa phương xã Nam Tân đã quan tâm, đầu tư hơn cho các nhà trường trên địa bàn xã nói chung, cho trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi nói riêng.

- Nhà trường đã và đang thực hiện rất tốt công tác tuyên truyền, vận động các nguồn lực từ xã hội để chung tay xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường và bước đầu nhận được sự đồng thuận cao của nhân dân; cha mẹ học sinh. Các thành phần xã hội ngày càng nhận thức rõ hơn vai trò của nhà trường, ý thức hơn về trách nhiệm của mình trong việc tham gia phát triển giáo dục của địa phương.

b) Thách thức

- Các tiêu chí của trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia ngày càng yêu cầu cao.

- Nghị quyết số 32 -NQ/HU ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về “ Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện”; Kế hoạch số 59/ KH – UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 32 -NQ/HU ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về “ Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện” đòi hỏi nhà trường cần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập; Đảm bảo đạt mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Yêu cầu về thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh, tăng cường các hoạt động trải nghiệm để phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, trong khi mà nhà trường nhiều năm liền luôn thiếu về biên chế.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Vấn đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh và các hoạt động trải nghiệm.

- Cơ sở vật chất nhà trường ngày càng yêu cầu cao, hiện đại trong khi điều kiện kinh tế xã hội của địa phương còn khó khăn.

- Mặt trái của cơ chế thị trường phần nào đã tác động đến quan điểm, ý thức và tinh thần trách nhiệm của giáo viên nhà trường.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tâm nhìn

Trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi hướng đến mục tiêu xây dựng trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu; luôn đổi mới, phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập, được cha mẹ học sinh, học sinh tin cậy. Nhà trường là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên.

2. Sứ mệnh

Xây dựng nhà trường chuẩn mực, ngôi trường hạnh phúc có chất lượng giáo dục cao và toàn diện. Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, nề nếp, kỉ cương, có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo, có khả năng thích ứng mạnh mẽ và trở thành công dân tốt.

3. Hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường

- **Tinh thần đoàn kết:** Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất, có khả năng tương tác, hỗ trợ cùng hướng đến mục tiêu chung;

- **Tinh thần trách nhiệm:** Nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, ra sức thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dạy và học;

- **Tính trung thực:** Đề cao giá trị lòng tự trọng, tính trung thực và ý thức cộng đồng của học sinh, trên nền tảng phẩm chất, tư cách, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên;

- **Sự hợp tác:** Đề cao quan hệ mật thiết giữa nhà trường và CMHS trong công tác chăm sóc, giáo dục học sinh. Đề cao tinh thần hợp tác với các trường bạn trong quận và Thành phố;

- **Lòng nhân ái:** Nuôi dưỡng những tâm hồn biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ và giàu lòng nhân ái;

- **Chủ động:** Nêu cao tinh thần tự giác, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

- **Sáng tạo:** Phát huy tinh thần sáng tạo, đổi mới trong tổ chức, quản lý và các hoạt động dạy học.

4. Phương châm hành động

- Nhà trường xác định phương châm hành động: **“Chất lượng giáo dục là tín, danh dự của nhà trường.”**

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Giải pháp về phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:
 - + Đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu;
 - + Có đạo đức, phẩm chất chính trị vững vàng;
 - + Có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản; phương pháp sư phạm mẫu mực, yêu nghề, tâm huyết với nghề, có lòng yêu thương học sinh;
 - + Có ý thức tổ chức kỉ luật, có tinh thần trách nhiệm;
 - + Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường; hợp tác giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Thực hiện tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

* Người phụ trách: Lãnh đạo nhà trường, Tổ công đoàn, các Tổ trưởng chuyên môn.

2. Giải pháp về đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Thực hiện đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất việc xây dựng kế hoạch bài dạy; xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành để phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch.

- Thực hiện đánh giá học sinh đúng theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Thực hiện xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì đối với các môn học có bài kiểm tra định kì.

- Hằng năm, tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

* Người phụ trách: Lãnh đạo nhà trường, các Tổ trưởng chuyên môn, các giáo viên.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục học sinh

- Tiếp tục duy trì và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống;

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, vận dụng sáng tạo mô hình trường học mới vào dạy học; đổi mới cách đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh;

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tập thể, hoạt động thư viện,... một cách hiệu quả để gắn học với hành, gắn lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được kỹ năng sống cơ bản;

* Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổng phụ trách, Tổ trưởng chuyên môn, Đoàn thể, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên có liên quan.

4. Giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ

- Tích cực tham mưu quy hoạch tổng thể nhà trường đến năm 2030 theo quy hoạch của UBND xã Nam Tân.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài;

- Tăng cường tham mưu với cấp trên cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, SGK giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Hằng năm, khuyến khích giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học, khai thác học liệu điện tử, thiết bị dạy học số để làm phong phú thêm thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường.

* Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ tư vấn cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục, kế toán, nhân viên thư viện, thiết bị.

5. Giải pháp về nguồn lực tài chính

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách “ Từ các tổ chức xã hội, cha mẹ học sinh...”

+ Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

* Người phụ trách: Lãnh đạo nhà trường, Ban chấp hành công đoàn, Ban đại

diện cha mẹ học sinh.

6. Giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, thư viện giáo án điện tử, học bạ điện tử, chữ ký số, phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng, trao đổi chuyên môn, quảng bá hình ảnh nhà trường, phát huy hiệu quả trang Website, thư viện điện tử, phòng máy vi tính... góp phần nâng cao chất

lượng quản lí, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng tốt máy tính và các phần mềm phục vụ cho công việc;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỉ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lí giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

* Người phụ trách: Phó hiệu trưởng, Văn thư – kế toán, tổ công tác công nghệ thông tin.

7. Giải pháp về đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học

- Xây dựng các loại kế hoạch đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, chấn chỉnh thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Xây dựng quy chế làm việc của cơ quan, xây dựng tiêu chí thi đua, quy chế chi tiêu nội bộ đúng với văn bản hướng dẫn và phù hợp điều kiện thực tế.

- Đánh giá và xếp loại giáo viên, bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm theo đúng luật thi đua khen thưởng.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh và giáo viên.

- Quản lý việc thu chi đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng công văn hướng dẫn của cấp thực hiện đúng, đủ chế độ chính sách đối với cán bộ, GV,...

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các kì thi khảo sát chất lượng cuối kì và cuối năm, đánh giá xếp loại học sinh, xét duyệt học sinh lên lớp, hoàn thành Chương trình tiểu học đúng quy định.

- Tăng cường phối hợp với các lực lượng xã hội cũng như kết hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để thực hiện giáo dục học sinh.

- Chủ động, linh hoạt trong công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, phân công chuyên môn, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

- Tích cực đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn đảm bảo quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lí; tổ chức các hoạt động trong nhà trường.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính, đảm bảo dân chủ, minh bạch, công khai và đúng theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tuyên truyền nâng cao cho đội ngũ CB, GV, NV và cha mẹ học sinh về các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá và hội nhập quốc tế, tổ chức áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền Chi thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Chi thị số 1537/CT-BGDĐT để giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Tuyên truyền những chủ trương đổi mới giáo dục tới cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền qua Website của trường, phòng và Sở. Tăng cường phối hợp làm tốt công tác truyền thông về giáo dục. Trong mỗi tháng phải có từ 1-2 tin bài được đăng trên Website của trường và có gửi đăng tại Website của phòng.

* Người phụ trách: Lãnh đạo nhà trường, Tổ công đoàn, các Tổ trưởng chuyên môn, các giáo viên.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch chiến lược của nhà trường theo lộ trình chung và theo từng giai đoạn.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

1.3. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học. làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường

1.4. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

1.5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

1.6. Đối học sinh và cha mẹ học sinh

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức Liên đội TNTP HCM nhà trường.

Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

2. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2025- 2030 và tầm nhìn đến 2035.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

3. Tổ chức điều hành

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

4. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1 từ năm 2025 – 2026: Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp. Nâng cao chất lượng học sinh, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD.

Giai đoạn 2 từ năm 2026 - 2027: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của tỉnh, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội, giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Giữ vững Kiểm định chất lượng mức độ 3 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2. Các năm học trường đạt tập thể lao động tiến tiến.

Giai đoạn 3 từ năm 2028 – 2030: Trường phấn đấu đạt tập thể Lao động Xuất sắc. Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

5. Phân công nhiệm vụ

a. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch phương hướng, chiến lược của nhà trường theo lộ trình chung và theo từng giai đoạn. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch phương hướng, chiến lược của nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phương hướng, chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

b. Đối với Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

c. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học. làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường

d. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

e. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch phương hướng, chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

g. Đối học sinh và cha mẹ học sinh

Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức Liên đội TNTPHCM nhà trường.

Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

VII. Đề xuất kiến nghị

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu với UBND huyện đầu tư kinh phí quy hoạch tổng thể nhà trường đến năm 2030. Xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu người học, tạo mọi điều kiện để trường thực hiện kế hoạch chiến lược đề ra; chỉ đạo và giúp đỡ trường về cách tổ chức và thực hiện.

- Tham mưu với lãnh đạo các cấp bố trí tuyển dụng đủ loại hình giáo viên hàng năm để đảm bảo đủ định biên giáo viên/ lớp.

2. Đối với UBND xã Nam Tân

- Đẩy nhanh tiến độ và quy hoạch tổng thể nhà trường, đến năm 2027 bổ sung các phòng học bộ môn, phòng học chức năng đảm bảo điều kiện CSVC trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II sau 5 năm. Quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ về cải tạo, tu sửa cơ sở vật chất nhằm đáp ứng nhu cầu giảng dạy-học tập của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển trường Tiểu học Mạc Thị Bưởi giai đoạn 2025 – 2030, Tầm nhìn 2035, kế hoạch này được phổ biến đến cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường; được báo cáo về Phòng giáo dục huyện Nam Sách và UBND xã Nam Tân. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc hoặc điều chỉnh phản ánh kịp thời về Lãnh đạo nhà trường để giải quyết.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- UBND xã Nam Tân ;
- Ban đại diện CMHS;
- CBGVNV, HS;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
MẠC THỊ BÚI
[Signature]
Nguyễn Văn Hải

**LÃNH ĐẠO PHÒNG GDĐT
PHÊ DUYỆT**

Yêu cầu nhà trường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hoàn chỉnh.


CỘNG HÒA X. H. C. N VIỆT NAM
PHÒNG
GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO
H. NAM SÁCH, T. HẢI DƯƠNG
[Signature]

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
NGUYỄN HUY THUẬN**